

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh chỉ tiêu, vị trí tuyển dụng viên chức
tại Trung tâm Giáo dục trẻ khuyết tật theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày
26/02/2020 của UBND huyện Quảng Trạch**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND, ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

Căn cứ Công văn số 209/SNV-CBCCVC ngày 26/02/2020 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch; Căn cứ Công văn số 358/SNV-CBCCVC ngày 26/3/2020 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh chỉ tiêu tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chỉ tiêu, vị trí tuyển dụng viên chức tại Trung tâm Giáo dục trẻ khuyết tật theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Trạch năm 2020, cụ thể như sau: Có Biểu số 02 đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Tài chính - Kế hoạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (để B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện; (đăng Website);
- Phòng Nội vụ (Niêm yết);
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NV.

[Handwritten signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đạt

TỔNG HỢP
VỊ TRÍ VIỆC LÀM, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2020
TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC TRẺ KHUYẾT TẬT

(Kèm theo Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 của UBND huyện Quảng Trạch)

TT	Mã số đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Chỉ tiêu đăng ký xét tuyển	Vị trí việc làm đăng ký xét tuyển		Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển			Ghi chú
				Chức danh	Đơn vị	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I									
GIÁO VIÊN									
1	TT-01	GVTH hạng II; Mã số: V.07.03.07	3	Giáo viên 9 môn	TTGD trẻ khuyết tật	Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt; Giáo dục Tiểu học hoặc Sư phạm Tiểu học, có chứng chỉ giáo dục trẻ tự kỷ hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt.	B trở lên	Anh B trở lên	
2	TT-02	GVMN hạng II; Mã số: V.07.02.04	2	Giáo viên Mầm non	TTGD trẻ khuyết tật	Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Sư phạm Mầm non, Giáo dục Mầm non hoặc Giáo dục đặc biệt, có chứng chỉ nghiệp vụ can thiệp sớm hoặc Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.	B trở lên	Anh B trở lên	
3	TT-03	GVMN hạng III; Mã số: V.07.02.05	3	Giáo viên Mầm non	TTGD trẻ khuyết tật	Tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành: Sư phạm Mầm non, Giáo dục Mầm non hoặc Giáo dục đặc biệt, có chứng chỉ nghiệp vụ can thiệp sớm hoặc Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.	B trở lên	Anh B trở lên	
Cộng I			8						
II									
NHÂN VIÊN									
1	TT-04	Kế toán viên; Mã số: 06.031	1	Nhân viên Kế toán	TTGD trẻ khuyết tật	Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Kế toán; Kế toán Kiểm toán; Kế toán doanh nghiệp. Có chứng chỉ nghiệp vụ can thiệp sớm, giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật trí tuệ và rối loạn phổ tự kỷ.	B trở lên	Anh B trở lên	

TT	Mã số đăng ký dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Chỉ tiêu đăng ký xét tuyển	Vị trí việc làm đăng ký xét tuyển		Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển			Ghi chú
				Chức danh	Đơn vị	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	
2	TT-05	Nhân viên Giáo vụ; Mã số: V.07.07.21	2	Nhân viên Giáo vụ	TTGD trẻ khuyết tật	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm Giáo dục đặc biệt hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành: Kế toán, Hành chính học, Quản trị nhân lực, Công tác xã hội trở lên.	B trở lên	Anh B trở lên	
3	TT-06	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (hạng IV); Mã số: V.07.06.16	3	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	TTGD trẻ khuyết tật	Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các ngành: sư phạm, y tế, công tác xã hội, tâm lý và có chứng chỉ nghiệp vụ về hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	B trở lên	Anh B trở lên	
Cộng II			6						
Cộng I + II			14	Vị trí					